

Ng, ngày 18 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2024/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa;

- **Nguyên đơn:** Chị Dương Bích Tr, sinh năm 1988; Địa chỉ: Chung cư B đường Nguyễn Lương B, phường Ph, quận 7 thành phố H.

- **Bị Đơn:** Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989 ; Địa chỉ nơi ở cuối cùng: Tổ dân phố 4 thị trấn P, huyện Ng tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Bích Tr và anh Nguyễn Mạnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Bích Tr và anh Nguyễn Mạnh H nhất trí thuận tình ly hôn.

Hôn nhân giữa anh chị Dương Bích Tr và anh Nguyễn Mạnh H chấm dứt kể từ ngày ra quyết định này (18/4/2025).

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 và danh mục án phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Chị Dương Bích Tr và anh Nguyễn Mạnh H mỗi người phải chịu 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Dương Bích Tr nhận nộp thay cho anh H nên chị Dương Bích Tr phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Chị Dương Bích Tr được chuyển 150.000đ tiền tạm ứng án phí sang tiền án phí và được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002020 ngày 13 - 5- 2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn; Bị đơn
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn P, Ng, K (nơi đăng ký kết hôn).
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh